

Bản án số: 128/2022/HSST  
Ngày 16/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quang Long

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Hoàng Anh

Bà Nguyễn Thị Chân

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G - thành phố Hà Nội.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Hoàng Tú - kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/HSST, ngày 21/6/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXX, ngày 04 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/QĐ-HSST ngày 29/7/2022, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn Q.** Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1998. ĐKNKTT: Đội B, K, T, K1, Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên bố: Đinh Hồng V, sinh năm 1974. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1978. Bị cáo là con một. Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đầu thu ngày 16/02/2022 đến ngày 19/02/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thành H.** Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1989. ĐKNKTT: A, Tr, A1, Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm 1952. Họ và tên mẹ: Vũ Thị Y, sinh năm 1957. Gia

đình có ba anh em, bị cáo là con thứ ba. Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 10/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội.

**Người bị hại:**

Anh Lê Trọng Đ, sinh năm 2000. Nơi cư trú: L, H, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh 1995. Nơi cư trú: N, Tr1, A1, Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/10/2020, anh Nguyễn Văn Đ1, sinh 1995, trú tại N, Tr1, A1, Hải Phòng cùng Lê Trọng Đ, sinh 2000, trú tại L, H, Hà Nội đi xe taxi đến đối diện ngõ M đường Tr2 thì xuống xe. Khi anh Đ1 và Đ đi sang ngõ M đường N thì có Nguyễn Thành H đứng trước cửa quán cầm đồ số M1 đường Tr2 nói Đ1 và Đ nhìn đều. H đã lấy cán cò ở cửa quán cầm đồ vụt Đ. Thấy Đ bị đánh, Đ1 vào can ngăn thì bị Đinh Văn Q dùng tay không đánh Đ1. Sau đó, Đ1 và Đ đi về phòng trọ của Đ1, Đ1 gọi điện cho Hoàng Phú Tr3, sinh năm 1986, quê quán: Th, Hải Phòng. Sau đó, Tr3 đi cùng 02 đến 03 nam thanh niên khác tới phòng trọ của Đ1 ở số B đường A Đ, thị trấn Tr2 trong đó có một người cầm theo 01 thanh kiếm, thấy vậy Đ1 và Đ mỗi người cầm theo 01 chiếc gậy rồi cùng nhau đi ra quán cầm đồ để tìm Q và H đánh nhau. Nhóm của Đ và Đ1 đi tới quán cầm đồ đứng ở bên đường đối diện chửi bới. Sau đó, H cầm 01 đoạn tuýp sắt, Q cầm theo 01 con dao từ trong quán cầm đồ lao ra đánh nhóm của Đ và Đ1. Nhóm của Đ và Đ1 bỏ chạy được khoảng 50m vào trong ngõ S đường Tr2 thì Đ bị H dùng gậy vụt vào chân trái làm Đ bị ngã ra đường, Q đuổi đến dùng dao chém Đ gây thương tích tại cẳng tay trái và sau đầu. Trong quá trình Q và H đuổi đánh nhóm của Đ và Đ1, anh Phạm Văn H1 đi xe máy tới dừng lại để xem đánh nhau thì bị 01 nam thanh niên xông vào dùng vật cứng chém vào phần vai trái gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, anh Lê Trọng Đ và Phạm Văn H1 đã được mọi người đi đường đưa vào bệnh viện để cấp cứu. Ngày 21/10/2020 và 13/10/2020, anh Lê Trọng Đ và anh Phạm Văn H1 có đơn trình báo Cơ quan công an về việc bị đánh gây thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại có chuôi bằng gỗ dài 30cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, 01 chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 15cm; 01 đoạn tuýt bằng kim loại dài 80cm; 01 thanh gậy bằng gỗ dài khoảng 120cm; 05 viên gạch nửa và một phần tư viên gạch; 01 USB ghi sự việc đánh nhau ngày 12/10/2020. (BL 68).

Tại Kết luận giám định thương tích số 1188 ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội thì thương tích của Lê Trọng Đ như sau: “...1. Các vết thương vùng đỉnh cằm, vết thương - vết mổ vùng cánh cẳng tay trái, vết sây sát mạn sườn phải, cẳng chân trái: 07%. 2. Gãy mở trên lồi cầu xương cánh tay trái có rách bao khớp: 05%. 3. Hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng, biến chứng của tổn thương đứt cơ và vết thương vùng đỉnh cằm. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ. 4. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 12% (Mười hai phần trăm)”.

Tại Kết luận định giám định bổ sung số 645 ngày 10/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội thì thương tích của Lê Trọng Đ như sau: “...1. Các tổn thương vùng cằm, cánh tay trái, mạn sườn phải, cẳng chân trái hiện không để lại di chứng biến chứng (Giữ nguyên như mục 1, 2, 4 phần VI tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1188 ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội): 12%. 2. Mảnh vỡ nhỏ cần quan – dị vật cần quang ở khuỷu tay trái (Bổ sung phần VI tại bản kết luận giám định thương tích số 1188 ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội): 01%.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần giám định: 13% (mười ba phần trăm).” (BL 179-180).

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa Đức Giang kết luận thương tích của anh Phạm Văn H1 như sau: Vết thương phần vai trái dài 12 cm, rộng 2 cm, sâu 3 cm. Ngày 24/11/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích, ngày 26/11/2020 anh Phạm Văn H1 có đơn xin rút trình báo, từ chối đi giám định, không đề nghị gì về dân sự do thương tích nhẹ.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Đ1: do thương tích nhẹ nên anh Đ1 không trình báo, không có đề nghị gì.

Đối với Hoàng Phú Tr3 và bạn của Tr3 đi cùng Đ và Đ1 tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đình Văn Q và H đã bồi thường thương tích cho anh Đ số tiền 50.000.000đồng. Anh Đ đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu đề

nghị gì về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q và H.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H thừa nhận: Tối ngày 12/10/2020, Đinh Văn Q và Nguyễn Thành H đã có hành vi dùng gậy, dao đánh anh Lê Trọng Đ, anh Nguyễn Văn Đ1 làm cho anh Đ và anh Đ1 bị thương tích. Hậu quả xảy ra các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Trọng Đ số tiền 50.000.000đồng. Nay anh Đ không yêu cầu bồi thường nữa thì cáo bị cáo xin lỗi anh Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo vì do không kiềm chế nên có hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G sau khi luận tội nêu hành vi của bị cáo Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H như nội dung cáo trạng nêu. Tại phiên tòa hai bị cáo Q, H thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nhân thân bị cáo trước khi phạm tội đều chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thiệt hại sức khỏe của anh Đ không lớn, các bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, người bị hại anh Đ không còn yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo không có bàn bạc, tổ chức. Bị cáo Q có thêm tình tiết giảm nhẹ đầu thú. Nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại. Xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đề nghị:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s,b khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 58; Điều 17 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Đinh Văn Q từ 24-28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 -56 tháng tính từ khi tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong hạn thử thách. Áp dụng Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Nguyễn Thành H từ 24-28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 -56 tháng tính từ khi tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong hạn thử thách. Áp dụng Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Dân sự: Không.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có chuôi bằng gỗ dài 30cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 15cm; 10 tuýp sắt bằng kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 120cm; 05 viên gạch nửa và ¼ viên gạch. Số tiền 270.000đồng do H không đề nghị xin lại cho tịch thu sung công.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như hành vi của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn Q và Nguyễn Thành H thừa nhận: Tội ngày 12/10/2020, đã có hành vi dùng gậy, dao đánh anh Lê Trọng Đ, gây thương tích cho anh tỷ lệ giám định là 13%. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ căn cứ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, tổ chức và rủ nhau đánh gây thương tích cho anh Đ.

Trong vụ án này cũng xem xét đến nguyên nhân để xảy ra phạm tội có một phần lỗi của người bị hại đã có hành vi lôi kéo bạn bè, tụ tập chuẩn bị, hung khí và có hành vi khiêu khích các bị cáo dẫn đến các bị cáo không kìm chế bản thân phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có mức độ trong vụ án.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn Q và Nguyễn Thành H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây mất ổn

định chính trị, trật tự an ninh trên địa bàn. Hậu quả xảy ra đối với anh Lê Trọng Đ thương tích được xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 13%, tuy không lớn nhưng các bị cáo đã dùng hung khí phạm tội.

Nhân thân của các bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội do không kim chế, nhất thời chứ không phải có mâu thuẫn từ trước. Đối với bị cáo Q sau khi phạm tội do đi làm ăn ở ngoài địa phương, không biết bị cơ quan pháp luật truy nã nhưng khi biết đã ra cơ quan Công an đầu thú để hưởng lượng khoan hồng. Tại tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã nhận rõ hành vi sai phạm, thành khẩn khai báo, nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; hậu quả xảy ra bị cáo đã gấp gáp bị hại để thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại và đã khắc phục xong cho người bị hại. Thương tích xảy ra không lớn và người bị hại đã nhận bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bản thân các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Như vậy bị cáo Đinh Văn Q và Nguyễn Thành H đều có tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,h,s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; Đối với bị cáo Q có bị truy nã xong đã ra đầu thú theo quy định.

Vì vậy, xem xét tích chất, mức độ hành vi phạm tội thấy cần xử các bị cáo mức hình phạt tù trong khung hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[5] Về dân sự: Đinh Văn Q và Nguyễn Thành H đã bồi thường thương tích cho anh Đ số tiền 50.000.000đồng. Anh Đ đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu đề nghị gì về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q và H. Như vậy dân sự đã được giải quyết xong.

[6] Vật chứng: 01 con dao bằng kim loại có chuôi bằng gỗ dài 30cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 15cm; 10 tuýp sắt bằng kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 120cm; 05 viên gạch nửa và ¼ viên gạch cho tịch thu tiêu hủy. Số tiền 270.000đồng do bị cáo H không đề nghị xin lại cần cho tịch thu sung công.

[7] Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Đ1 và anh Phạm Văn H1 không lớn, các anh không có yêu cầu xem xét, không giám định tỷ lệ thương tích, không xác định người gây thương tích vì vậy không xem xét giải quyết.

Đối với Hoàng Phú Tr3 và bạn của Tr3 đi cùng Đ và Đ1 tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Căn cứ các nhận định trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s,b,h khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 58; Điều 17; Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đinh Văn Q 27 (hai mươi bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 54 tháng tính từ khi tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã T, K, Hải Phòng, nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong thời hạn thử thách.

Áp dụng Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do ngay cho bị cáo **Đinh Văn Q** tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt: **Nguyễn Thành H 24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 tháng tính từ khi tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã Tr, A1, Hải Phòng, nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong thời hạn thử thách.

Áp dụng Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do ngay cho bị cáo **Nguyễn Thành H** tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS: Trong thời gian thử thách, bị cáo **Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc **Đinh Văn Q, Nguyễn Thành H** phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Dân sự: Không.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có chuôi bằng gỗ dài 30cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 15cm; 10 tuýp sắt bằng kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 120cm; 05 viên gạch nửa và ¼ viên gạch. Tịch thu sung công số tiền 270.000đồng. Hiện vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2022 và biên lai thu tiền số 55151 ngày 29/6/2022.

2- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tr3 hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng Đ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quang Long**